

Số: 433/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 15 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 478/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022, về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà N, sinh năm 1985

Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Đường D, Phường F, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông T, sinh năm 1972

Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 69, 71, 72, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà N và ông T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Cả hai đều khai có 02 (hai) con chung tên là X sinh ngày 12/4/2010 và Y sinh ngày 18/9/2012. Cả hai thống nhất giao cho ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con X sinh ngày 12/4/2010 và giao cho bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Y sinh ngày 18/9/2012. Cả hai đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Bà N được quyền thăm nom con X, ông T được quyền thăm nom con Y và bà N, ông T đều phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể

quyết định thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Cả hai không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm do hòa giải thành là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà N tự nguyện chịu nhưng được tính căn trừ vào tạm ứng án phí đã nộp số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền số 0007602 ngày 30/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho bà N số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3, TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 3, TP.HCM;
- UBND P.B, Q.C, TP.HCM;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ánh Phượng